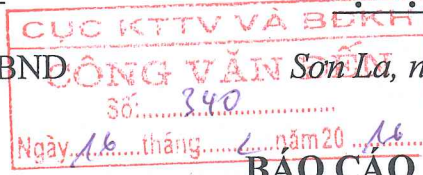
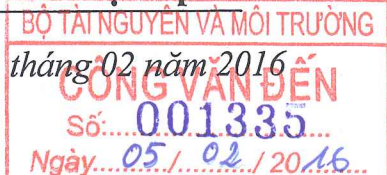


Số: 33/BC-UBND



Sơn La, ngày 01 tháng 02 năm 2016



**Tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện Chương trình Mục tiêu
Quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2010-2015**

Thực hiện nội dung Công văn số 3475/BTNMT-KTTVBĐKH ngày 21/8/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc Tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2010-2015. UBND tỉnh Sơn La báo cáo như sau:

I. TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

1. Đến thời điểm hiện tại, tỉnh Sơn La không thành lập Ban chỉ đạo và Văn phòng Ban chỉ đạo thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh. UBND tỉnh đã giao nhiệm vụ cho Sở Tài nguyên và Môi trường là đơn vị Thường trực giúp UBND tỉnh chủ trì, triển khai các chương trình, dự án thuộc Chương trình MTQG ứng phó với biến đổi khí hậu theo Quyết định số 3399/QĐ-UBND ngày 15/12/2009 của UBND tỉnh Sơn La.

2. Các văn bản chỉ đạo, điều hành của cơ quan thực hiện Chương trình:

- Quyết định số 07/2011/QĐ-UBND ngày 30/5/2011 của UBND tỉnh Sơn La về việc ban hành Quy định quản lý nhà nước về Khí tượng thủy văn và hoạt động ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh Sơn La;

- Quyết định số 1001/QĐ-UBND ngày 22/5/2012 của UBND tỉnh Sơn La về việc ban hành kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu của tỉnh Sơn La đến năm 2020;

- Kế hoạch số 468/KH-STNMT ngày 27/11/2013 của Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 7 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XI về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường giai đoạn 2013 - 2020;

- Quyết định số 446/QĐ-UBND ngày 11/3/2014 của UBND tỉnh Sơn La về việc ban hành Kế hoạch triển khai, thực hiện Nghị quyết số 08/NQ-CP ngày 23/01/2014 của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XI về "chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường".

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

1. Đánh giá tình hình thực hiện các nhiệm vụ, dự án

Đối với tỉnh Sơn La, dưới sự tác động của BĐKH, các loại hình thiên tai sẽ gia tăng về mức độ và tần số; các tai biến thiên nhiên liên quan đến trượt lở

đất, lũ ống, lũ quét, hạn hán... đang có xu hướng gia tăng ảnh hưởng rất lớn đến sự phát triển kinh tế, xã hội của địa phương.

Việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật, nâng cao nhận thức về ứng phó với biến đổi khí hậu đã được quan tâm thực hiện. Công tác ứng phó với biến đổi khí hậu được triển khai tới các ngành, là cơ sở xây dựng kế hoạch hành động của tỉnh. Hằng năm, các ngành đều xây dựng và triển khai kế hoạch hành động trong lĩnh vực mình phụ trách. Các nhiệm vụ, dự án tập trung vào một số lĩnh vực, nhóm dân cư bị ảnh hưởng trực tiếp do tác động của biến đổi khí hậu như: nông nghiệp, người dân tộc, các hoạt động tuyên truyền,... và đã đạt được những kết quả tích cực. Cụ thể:

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Xây dựng quy hoạch sản phẩm ngành, chương trình, đề án, dự án thực hiện các nhiệm vụ được giao gắn với nhiệm vụ bảo vệ môi trường ứng phó với biến đổi khí hậu như: Quy hoạch phòng chống lũ, bão và giảm nhẹ thiên tai trên địa bàn tỉnh Sơn La từ năm 2010 đến năm 2015 và tầm nhìn đến năm 2020; Rà soát, bổ sung quy hoạch bố trí, sắp xếp dân cư tỉnh Sơn La giai đoạn 2011 - 2015 và định hướng đến năm 2020,... triển khai thực hiện một số chương trình dự án, đề án, quy hoạch, kế hoạch trọng điểm liên quan đến ứng phó với biến đổi khí hậu như: Dự án Hồ Bản Mòng - xã Hua La, thành phố Sơn La, Dự án Kè bờ suối Nậm La - thành phố Sơn La, Đề án nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng của tỉnh Sơn La. Tính đến năm 2015, Trung tâm phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông nghiệp, phối hợp với tổ chức Oxfam đã thực hiện 4 lớp đào tạo cho 22 cán bộ giảng viên cấp tỉnh triển khai thực hiện Đề án nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng của tỉnh Sơn La (đến năm 2020); tổ chức được 03 lớp tập huấn tại các xã trọng điểm: Xã Chiềng Xôm - thành phố Sơn La và xã Chiềng Đông - huyện Yên Châu cho 62 cán bộ xã, bản.

Qua các hoạt động, các cấp, các ngành, đặc biệt là chính quyền địa phương và cộng đồng người dân ở các xa, bản, làng được đào tạo tập huấn, tuyên truyền kiến thức, kỹ năng phòng chống và giảm nhẹ thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu.

- Sở Văn hoá, Thể thao - Du lịch: Từ năm 2012 đến nay đã tổ chức 06 lớp tập huấn tuyên truyền, phổ biến pháp luật môi trường cho hơn 200 học viên là lãnh đạo các tổ, bản, tiểu khu và nhân dân tại các khu, điểm du lịch tại các huyện Mộc Châu, Mai Sơn, thành phố Sơn La, Yên Châu, Quỳnh Nhai, Mường La; sản xuất 01 bộ phim tài liệu tuyên truyền bảo vệ môi trường tại các khu, điểm du lịch; xuất bản cuốn sách ảnh "Bảo vệ môi trường cho hôm nay và cho mai sau".

- Sở Lao động, Thương binh và Xã hội với những đối tượng quan tâm tập trung vào những người yếu thế. Các lĩnh vực của ngành có đối tượng chịu tác động của biến đổi khí hậu là: Việc làm, lao động; Giảm nghèo; Trợ giúp xã hội; Bảo vệ, chăm sóc trẻ em; Bình đẳng giới.

Công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách pháp luật của nhà nước đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức trong ngành về biến đổi khí hậu và giải pháp ứng phó được quan tâm triển khai thực hiện.

- Sở Giáo dục và Đào tạo: Tổ chức cho 80 lượt cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp sở, Phòng tham gia tập huấn nâng cao nhận thức về ứng phó với biến đổi khí hậu do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức; đã triển khai các lớp tập huấn cho 709 cán bộ quản lý và giáo viên cốt cán trong các cấp học kết hợp tập huấn trong hè cho 100% cán bộ quản lý, giáo viên các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh.

- Sở Giao thông vận tải: Tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức bảo vệ môi trường trong xây dựng công trình giao thông đối với các nhà thầu; triển khai các chương trình, kế hoạch liên quan đến ứng phó với biến đổi khí hậu để tính toán xác định khẩu độ công trình thoát nước phù hợp, đảm bảo an toàn trong quá trình sử dụng.

- Ban Dân tộc: Thực hiện một số chương trình, chính sách của Trung ương, tỉnh đầu tư hỗ trợ phát triển kinh tế, an sinh xã hội, góp phần ổn định đời sống cho vùng đồng bào dân tộc miền núi, những đối tượng chịu tác động, dễ bị tổn thương do biến đổi khí hậu.

Kết quả tích hợp, lồng ghép biến đổi khí hậu vào các chiến lược, chương trình, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã được quan tâm thực hiện. Tuy nhiên, một số Sở, ngành chưa thực sự chú trọng, quan tâm sát sao đến vấn đề này.

(Chi tiết kết quả thực hiện của từng nhiệm vụ, dự án tại Phụ lục 01 kèm theo).

2. Kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu

2.1. Việc ban hành các văn bản liên quan đến biến đổi khí hậu

Danh mục các văn bản về ứng phó với biến đổi khí hậu đã được UBND tỉnh Sơn La ban hành trong giai đoạn 2010-2015 được thống kê tại mục 2 Phần I của Báo cáo.

2.2. Các giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về lĩnh vực ứng phó với BĐKH; phổ biến kiến thức, thông tin, nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành và cộng đồng dân cư về tác động của biến đổi khí hậu.

- Lồng ghép kế hoạch ứng phó BĐKH vào chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển tổng thể kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Tăng cường đào tạo bồi dưỡng cán bộ chuyên môn có đủ năng lực quản lý, dự báo và cảnh báo thiên tai, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu nhằm giảm thiểu tác động của biến đổi khí hậu.

- Tăng cường quản lý tài chính; tích cực tìm kiếm nguồn lực cho công tác ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường.

- Tranh thủ sự hỗ trợ, tham gia của các tổ chức phi chính phủ, các tổ chức quốc tế trong việc ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường của tỉnh.

- Một số giải pháp cụ thể:

+ Chăm sóc phát triển rừng, trồng mới và tái sinh rừng phòng hộ đầu nguồn, khoanh nuôi và bảo vệ diện tích rừng hiện còn nhằm làm giảm cường độ, ngăn chặn thời gian xảy ra lũ dồn, lũ quét, phòng chống gió lốc, sạt lở, hạn hán, cải thiện môi trường sinh thái. Quản lý nghiêm ngặt 04 khu Bảo tồn hiện có của tỉnh (*Tà Xùa huyện Bắc Yên, Xuân Nha huyện Mộc Châu, Sốp Cộp huyện Sốp Cộp và Cópia huyện Thuận Châu*).

+ Nhân rộng mô hình sản xuất nông lâm kết hợp, canh tác nương rẫy bền vững để bảo vệ chống xói mòn đất. Duy trì và nhân rộng các mô hình sản xuất sạch, thân thiện với môi trường. Xây dựng mô hình sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP... Tuyên truyền, vận động, phổ biến kỹ thuật trong sử dụng hóa chất bảo vệ thực vật, thuốc thú y. Kiểm soát chặt chẽ thị trường buôn bán hóa chất bảo vệ thực vật, thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi và các loại vật tư nông nghiệp khác để giảm thiểu nguy cơ sử dụng hóa chất bị cấm, không rõ nguồn gốc hoặc quá hạn sử dụng. Tăng cường hướng dẫn, chuyển giao kỹ thuật chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản an toàn sinh học, kỹ thuật IPM, sử dụng các chế phẩm sinh học...

+ Đẩy mạnh công tác quản lý nhà nước nhằm thực hiện tốt các quy hoạch trong lĩnh vực nông lâm nghiệp và thủy sản; bố trí sắp xếp dân cư; thủy lợi đã được phê duyệt. Rà soát, xây dựng các quy hoạch, chương trình, dự án thuộc lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn phù hợp với điều kiện biến đổi khí hậu.

+ Đầu tư các Dự án, chương trình phát triển cơ sở hạ tầng bảo vệ sản xuất; Lồng ghép hành động ứng phó biến đổi khí hậu vào chương trình, phát triển nông thôn mới; Nghiên cứu ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất; Nâng cao năng lực cho cán bộ chuyên trách của các Sở, ngành.

2.3. Các mô hình thí điểm ứng phó với biến đổi khí hậu

Đến năm 2015, trên địa bàn tỉnh Sơn La đã triển khai thực hiện một số mô hình thí điểm ứng phó với biến đổi khí hậu trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn như: Trồng trọt, khuyến lâm, chăn nuôi, xử lý chất thải bằng bể khí Biogas.

(Chi tiết kết quả thực hiện tại Phụ lục 02 kèm theo)

III. NGUỒN LỰC THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

Tổng hợp kinh phí được giao và kinh phí thực hiện của từng nhiệm vụ, dự án chi tiết tại Phụ lục 01 kèm theo

IV. NHỮNG TỒN TẠI, HẠN CHẾ TRONG QUÁ TRÌNH THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH VÀ NGUYÊN NHÂN

- Ngân sách thực hiện các chương trình, đề tài, dự án liên quan đến lĩnh vực biến đổi khí hậu và hành động ứng phó còn hạn chế (*cả ngân sách Trung ương, địa phương và các nguồn vốn khác*).

- Nhận thức của đại đa số nhân dân về vấn đề môi trường và BĐKH còn hạn chế. Thậm chí chưa hiểu hoặc hiểu chưa đầy đủ về các nội dung cần thực hiện trong bảo vệ môi trường, chống BĐKH, tăng khả năng ứng phó với BĐKH;

việc triển khai thực hiện còn mang tính chất một chiều (*cơ quan nhà nước nhắc nhở, yêu cầu đối với tổ chức, cá nhân*), chưa có sự tham gia chủ động, hiệu quả của nhân dân.

- Ý thức chấp hành pháp luật trong lĩnh vực môi trường chưa cao, chủ yếu mang tính hình thức hoặc phải thực hiện khi có yêu cầu, nhắc nhở, xử phạt của cơ quan quản lý nhà nước.

- Sự tham gia phối hợp trong công tác quản lý nhà nước về môi trường, BDKH của các cấp, các ngành từ tỉnh đến huyện, xã đạt hiệu quả chưa cao.

- Cơ chế, chính sách trong lĩnh vực môi trường, BDKH còn thiếu, chưa đồng bộ, thiếu kịp thời; chế tài xử phạt các hành vi vi phạm pháp luật lĩnh vực môi trường, BDKH chưa đủ mạnh tạo tính răn đe cho các đối tượng vi phạm.

V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

- Bộ Tài nguyên và Môi trường, Văn phòng Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu bố trí nguồn kinh phí ngân sách trung ương hỗ trợ tỉnh thực hiện Chương trình hàng năm theo kế hoạch số 89/KH-UBND và thực hiện các dự án ưu tiên theo Quyết định số 1001/QĐ-UBND của UBND tỉnh Sơn La.

- Tiếp tục ban hành bộ đồng bộ, kịp thời các văn bản hướng dẫn thi hành Luật trong lĩnh vực biến đổi khí hậu; tăng cường hướng dẫn, tập huấn nghiệp vụ chuyên môn cho cán bộ làm công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực biến đổi khí hậu của các sở, ngành.

- Ban hành văn bản hướng dẫn chi tiết về cơ cấu tổ chức, biên chế thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với BDKH theo Quyết định số 1183/QĐ-TTg ngày 30/8/2012 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với BDKH.

UBND tỉnh Sơn La trân trọng báo cáo và đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận: *Cu*

- Bộ TN&MT;

- TT UBND tỉnh;

- Sở TN&MT;

- Lưu: VT- Hiệu 07 bản. *✓*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



BV Cúc
Bùi Đức Hải

TỔNG HỢP KINH PHÍ THỰC HIỆN CTMTQG ỨNG PHÓ VỚI BĐKH GIAI ĐOẠN 2010-2015
(**NGUỒN VỐN SỰ NGHIỆP KINH TẾ**)

(Kèm theo Báo cáo số: 33/BC-UBND ngày 01/02/2016 của UBND tỉnh Sơn La)

Đơn vị tính: Triệu đồng

ST T	Danh mục nhiệm vụ	Kinh phí được phê duyệt	Tổng kinh phí được giao giai đoạn 2010-2015	Tổng cộng	Tổng kinh phí thực hiện						
					Năm 2010	Năm 2011	Năm 2012	Năm 2013	Năm 2014	Năm 2015	
(a)	(b)	(c)	(d)	(e)	(g)	(h)	(i)	(j)	(k)	(l)	
I	Sở Văn hoá, Thể thao, Du lịch										
1	Kế hoạch tuyên truyền pháp luật về bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu tại các khu, điểm du lịch	300,0	300,0			50,0	100,0	150,0			
II	Ban Dân tộc										
1	Chương trình hỗ trợ đầu tư CSHT tại các xã ĐBKK, xã ATK, xã biên giới; các thôn, bản ĐBKK		888,195	861,335							
2	Chính sách hỗ trợ di dân thực hiện ĐCĐC		140,280	107,336							

3	Chính sách hỗ trợ trực tiếp cho người dân thuộc hộ nghèo ở vùng khó khăn		198,834	159,271	25,200	33,260	28,499	25,705	25,806	20,801
4	Chính sách vốn vay phát triển sản xuất đối với hộ dân tộc thiểu số DBKK giai đoạn 2012-2015		22,165	19,447						
5	Chính sách hỗ trợ nhà ở, đất ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt cho hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo		111,000	73,669		20,000	22,000	24,000	4,669	3,000
6	Chính sách hỗ trợ người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số		14,967	8,874						
III Sở Nông nghiệp & PTNT										
1	Các Dự án phòng chống lũ bão và giảm nhẹ thiên tai									
1.1	Dự án Hồ Bán Mòng - Xã Hua La, Thành phố Sơn La	395.360,0								
1.2	Dự án Kè bờ suối Nặm La - Thành phố Sơn La	200.000,0								
1.3	Dự án Hồ Suối	114.300,0								

	Chiều - Xã Mường Thái, huyện Phù Yên																		
1.4	Dự án Hồ Lái Bay - Xã Phong Lái, huyện Thuận Châu	93.300,0																	
2	Đề án nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng của tỉnh Sơn La (đến năm 2020)	22.000,0																	

Ghi chú:

- Cột b: Tên nhiệm vụ chuyên môn đã được giao vốn trong giai đoạn 2010-2015
- Cột c: Ghi theo Quyết định phê duyệt nhiệm vụ
- Cột d: Ghi tổng số vốn đã giao cho nhiệm vụ trong giai đoạn 2010-2015
- Cột e đến cột k: Ghi số kinh phí đã thực hiện được đến hết năm 2015 và chi tiết theo từng năm, riêng năm 2015 ước thực hiện đến hết năm

TỔNG HỢP KINH PHÍ THỰC HIỆN CTMTQG ỨNG PHÓ VỚI BĐKH GIAI ĐOẠN 2010-2015
(NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN)

(Kèm theo Báo cáo số: 33/BC-UBND ngày 01/02/2016 của UBND tỉnh Sơn La)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Danh mục dự án	Kinh phí được phê duyệt	Tổng kinh phí được giao giai đoạn 2010-2015	Tổng kinh phí thực hiện						
				Tổng cộng	Trong đó					
					Năm 2010	Năm 2011	Năm 2012	Năm 2013	Năm 2014	Năm 2015
(a)	(b)	(c)	(d)	(e)	(g)	(h)	(i)	(j)	(k)	
	Tổng số									
1	Dự án 1									
2	Dự án 2									
									

Ghi chú:

- Cột b: Tên dự án đầu tư đã được giao vốn trong giai đoạn 2010-2015
- Cột c: Ghi theo Quyết định phê duyệt dự án
- Cột d: Ghi tổng số vốn đã giao cho dự án trong giai đoạn 2010-2015
- Cột e đến cột k: Ghi số kinh phí đã thực hiện được đến hết năm 2015 và chi tiết theo từng năm, riêng năm 2015 ước thực hiện đến hết năm

